

Số: 102/TB-THPTTVL

Ninh Bình, ngày 10 tháng 4 năm 2025

## THÔNG BÁO

### KẾ HOẠCH TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027

Căn cứ Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh lớp và kế hoạch kèm theo; Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 05/02/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình Phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm học 2026 – 2027;

Căn cứ Công văn số 142/SGDDĐT-GDTrH ngày 20/01/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình thông báo Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 THPT và GDNN-GDTX năm học 2026-2027 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Công văn số 62/KH-SGDĐT ngày 31/3/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình, Kế hoạch tổ chức Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2026-2027;

Căn cứ kế hoạch số 86/KH-THPTTVL ngày 02 tháng 4 năm 2026 Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027;

Căn cứ tình hình thực tế, điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ... của nhà trường.

Trường THPT Trần Văn Lan thông báo Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026 như sau:

**1. Chỉ tiêu tuyển sinh:** 08 lớp với 352 học sinh (Số HS/lớp: 44 học sinh).

**2. Đối tượng, điều kiện dự tuyển**

**a) Đối tượng:** Học sinh, học viên (sau đây gọi chung là học sinh) tốt nghiệp THCS<sup>1</sup>, trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

**b) Điều kiện dự tuyển**

- Thí sinh đăng ký dự tuyển vào các trường THPT công lập không chuyên đáp ứng một trong các điều kiện sau:

+ Tốt nghiệp THCS tại tỉnh Ninh Bình;

+ Học sinh hoặc cha, mẹ hoặc người giám hộ của học sinh có nơi thường trú tại tỉnh Ninh Bình.

- Thí sinh đăng ký dự tuyển vào các trường THPT chuyên: Ngoài điều kiện trên thí sinh phải có kết quả học tập, rèn luyện cả năm học lớp 9 đạt từ Khá trở lên.

---

<sup>1</sup> Tốt nghiệp THCS chương trình GDPT hoặc tốt nghiệp THCS chương trình GDTX

- Những trường hợp khác do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định.

### **3. Phương thức tuyển sinh:** Thi tuyển.

Thí sinh tham gia một kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 chung cho tất cả các trường THPT công lập chuyên, không chuyên và các trường THPT ngoài công lập (do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức).

### **4. Môn thi, hình thức thi, thời gian làm bài, nội dung và hệ số điểm bài thi**

#### **4.1. Môn thi, hình thức thi và thời gian làm bài**

*4.1.1. Thí sinh đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT trường THPT Trần Văn Lan dự thi 03 môn thi gồm Toán, Ngữ văn và Ngoại ngữ, trong đó:*

- Môn Toán: Thi theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận, thời gian làm bài là 120 phút;
- Môn Ngữ văn: Thi theo hình thức tự luận, thời gian làm bài là 120 phút;
- Môn thi thứ ba (Ngoại ngữ): Thi theo hình thức trắc nghiệm kết hợp tự luận, thời gian làm bài là 60 phút.

#### *4.1.2. Thí sinh đăng ký dự tuyển vào lớp 10 các trường THPT chuyên:*

Dự thi 04 môn thi gồm 03 môn thi chung (như thí sinh đăng ký dự tuyển vào trường THPT Trần Văn Lan, thi cùng đề, cùng thời gian) và 01 môn thi chuyên theo lớp chuyên đăng ký dự thi.

#### a) Hình thức thi môn chuyên

- Môn Tin học: Thi lập trình trên máy tính.
- Môn Ngoại ngữ: Tự luận kết hợp trắc nghiệm khách quan, có phần thi nói.
- Các môn còn lại: Thi theo hình thức tự luận.

b) Thời gian làm bài thi môn chuyên: 150 phút (không bao gồm thời gian phần thi nói đối với các môn Ngoại ngữ).

**4.2. Nội dung thi** nằm trong chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS, chủ yếu là lớp 9 và theo cấu trúc đề thi ban hành kèm theo Công văn số 1229/SGDDT-QLCL ngày 20/10/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình.

**4.3. Thang điểm bài thi:** Điểm bài thi tính theo thang điểm 10; điểm lẻ của tổng điểm toàn bài được làm tròn đến hai chữ số thập phân.

#### **4.4. Hệ số điểm bài thi:**

- Tuyển sinh vào lớp 10 THPT Trần Văn Lan: Điểm của các bài thi được tính theo hệ số 1.
- Tuyển sinh vào lớp 10 các THPT chuyên: Điểm các bài thi môn chung được tính hệ số 1, điểm bài thi môn chuyên tính hệ số 3.

**5. Đăng ký dự tuyển, tổ chức tuyển sinh và thời gian hoàn thành công tác tuyển sinh.**

#### **5.1. Hình thức đăng ký:** Thực hiện theo *hình thức trực tuyến*.

Đối với thí sinh đủ điều kiện dự tuyển nhưng không tốt nghiệp THCS tại tỉnh Ninh Bình thì đăng ký dự tuyển trực tiếp tại trường THPT nơi thí sinh đăng ký nguyện vọng dự tuyển.

Trường hợp đặc biệt, theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

## **5.2. Nội dung đăng ký**

### **5.2.1. Đăng ký dự tuyển đợt 1**

a) Thời điểm đăng ký: Thực hiện trước khi tổ chức kỳ thi; thời gian đăng ký dự tuyển và điều chỉnh nguyện vọng dự tuyển do Sở Giáo dục và Đào tạo quy định.

b) Đăng ký dự tuyển vào trường THPT chuyên: Thí sinh được đăng ký nguyện vọng chuyên và nguyện vọng không chuyên, trong đó:

- Nguyện vọng chuyên: Đăng ký vào 01 lớp chuyên của một trường THPT chuyên. Riêng đối với thí sinh đăng ký dự tuyển vào lớp chuyên Tiếng Anh của trường THPT chuyên Biên Hòa được đăng ký thêm 01 nguyện vọng vào lớp chuyên Tiếng Nga thuộc trường này; thí sinh đăng ký dự tuyển vào lớp chuyên Tiếng Anh của trường THPT chuyên Lương Văn Tụy được đăng ký thêm 01 nguyện vọng vào lớp chuyên Tiếng Pháp thuộc trường này.

- Nguyện vọng không chuyên: Đăng ký vào 01 trường THPT công lập không chuyên hoặc 01 trường THPT ngoài công lập có tổ chức thi theo đề thi của Sở Giáo dục và Đào tạo.

c) Đăng ký dự tuyển vào trường THPT Trần Văn Lan: Thí sinh chỉ đăng ký dự tuyển theo Nguyện vọng không chuyên (quy định ở trên).

d) Học sinh đã được phê duyệt tuyển thẳng vào lớp 10 của trường THPT Trần Văn Lan vẫn có thể đăng ký dự tuyển vào lớp 10 trường THPT chuyên. Khi đăng ký dự tuyển thì thực hiện đăng ký Nguyện vọng không chuyên vào trường THPT Trần Văn Lan đã được duyệt tuyển thẳng.

### **5.2.2. Đăng ký dự tuyển đợt 2**

a) Việc đăng ký dự tuyển đợt 2 chỉ được áp dụng cho trường hợp sau khi xét trúng tuyển đợt 1 vào trường THPT Trần Văn Lan mà vẫn còn chỉ tiêu theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

b) Thời điểm đăng ký: Sau khi hoàn thành việc xét trúng tuyển các trường THPT chuyên và xét trúng tuyển đợt 1 đối với trường THPT Trần Văn Lan; thời gian cụ thể do Sở Giáo dục và Đào tạo quy định.

c) Đối tượng đăng ký: Thí sinh có đủ điều kiện xét trúng tuyển (quy định tại điểm b mục 6.2.2 Phần II của Kế hoạch này) nhưng chưa trúng tuyển đợt 1.

## **1. 5.3. Tổ chức tuyển sinh**

- Thực hiện theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo (tổ chức đăng ký dự tuyển; thu hồ sơ dự tuyển; xây dựng phương án và tổ chức thực hiện ra đề thi, coi thi, chấm thi và xét trúng tuyển bảo đảm an toàn, khách quan, chính xác và đúng quy định). Thời gian hoàn thành công tác tuyển sinh: Trước ngày 31/7/2026.

- Thời gian tổ chức kỳ thi (theo công văn số 62/KH-SGDĐT ngày 31/3/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình, Kế hoạch tổ chức Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2026-2027).

+ Thời gian thi: từ ngày 22 đến 25/5/2026.

+ Lịch chi tiết

Ngày	Buổi	Môn thi/ Bài thi	Giờ cất túi để thi tại phòng thi	Giờ phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài	Thời gian làm bài
22/5/2026	Sáng	- 8 giờ 00: Chủ tịch Hội đồng coi thi, Thư ký đi cùng Chủ tịch, Phó Chủ tịch đơn vị sở tại họp tại Sở GDĐT; - 10 giờ 00: Lãnh đạo, thư ký, công an, bảo vệ, phục vụ bắt đầu làm việc tại Hội đồng coi thi.				
	Chiều	14 giờ 00: GTCT, GTGS coi thi Hội đồng coi thi bắt đầu làm việc; thí sinh làm thủ tục dự thi.				
23/5/2026	Sáng	Ngữ văn	7 giờ 50	7 giờ 55	8 giờ 00	120 phút
	Chiều	Ngoại ngữ	14 giờ 20	14 giờ 25	14 giờ 30	60 phút
24/5/2026	Sáng	Toán	7 giờ 50	7 giờ 55	8 giờ 00	120 phút
	Chiều	Thi nói các môn Ngoại ngữ chuyên	Từ 13 giờ 30			
25/5/2026	Sáng	Bài thi môn chuyên	7 giờ 50	7 giờ 55	8 giờ 00	150 phút
	Chiều	Dự phòng				

## 6. Nguyên tắc xét trúng tuyển

### 6.1. Các đợt xét và thứ tự xét trúng tuyển

#### 6.1.1. Đợt 1

- Bước 1: Xét trúng tuyển cho những thí sinh đăng ký nguyện vọng chuyên vào các trường THPT chuyên.

- Bước 2: Xét trúng tuyển đồng thời cho thí sinh đăng ký dự tuyển vào trường THPT công lập không chuyên (gồm cả những thí sinh chưa trúng tuyển vào trường THPT chuyên), và trường THPT ngoài công lập có tổ chức thi.

6.1.2. Đợt 2 : Sau khi hoàn thành xét trúng tuyển đợt 1 nếu có trường THPT công lập không chuyên còn chỉ tiêu, căn cứ tình hình thực tế, Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định tổ chức xét trúng tuyển đợt 2.

### 6.2. Xét trúng tuyển đợt 1

#### 6.2.1. Xét trúng tuyển vào các trường THPT chuyên

#### 6.2.2. Xét trúng tuyển vào trường THPT Trần Văn Lan

a) Điểm xét tuyển: Là điểm tổng của các môn thi và điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

b) Điều kiện xét trúng tuyển: Chỉ xét trúng tuyển đối với thí sinh có đủ các điều kiện sau:

- Có đủ 03 bài thi theo quy định;
- Điểm mỗi bài thi phải lớn hơn 1,00;
- Có điểm xét tuyển đạt từ điểm sàn trở lên.

c) Nguyên tắc xét trúng tuyển

- Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ vào điểm xét tuyển, quy định điểm sàn xét trúng tuyển (xác định theo nguyên tắc tính khoảng 120% so với tổng chỉ tiêu).

- Trường THPT Trần Văn Lan căn cứ quy định điểm sàn xét trúng tuyển do Sở Giáo dục và Đào tạo quy định để xét điểm trúng tuyển. Trường hợp đặc biệt, nhà trường đã lấy trúng tuyển hết học sinh đạt từ điểm sàn trở lên mà chưa đạt 85% chỉ tiêu được giao, báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, hạ điểm sàn cho nhà trường này bảo đảm không thấp hơn 3,0 điểm so với điểm sàn đã được công bố (Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định).

- Căn cứ danh sách thí sinh đủ điều kiện xét trúng tuyển, nhà trường lấy trúng tuyển theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao hoặc hết nguồn thí sinh có đủ điều kiện.

- Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét trúng tuyển như sau:

+ Nếu tổng thí sinh đã lấy trúng tuyển và những thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau mà không vượt quá 2,0% chỉ tiêu được giao thì lấy trúng tuyển hết số thí sinh này;

+ Nếu tổng thí sinh đã lấy trúng tuyển và những thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau mà vượt quá 2,0% chỉ tiêu được giao thì xét những thí sinh này theo thứ tự ưu tiên để lấy đúng chỉ tiêu được giao: Đạt giải trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi THCS cấp tỉnh, Cuộc thi KHKT cấp tỉnh (theo thứ tự ưu tiên Giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích/Tư); xếp loại kết quả học tập trong cả năm học lớp 9 cao hơn; có tổng điểm trung bình cả năm môn Toán và Ngữ văn ở lớp 9 cao hơn. Sau khi xét hết các tiêu chí mà vẫn còn các thí sinh có tiêu chí cuối bằng nhau thì lấy trúng tuyển hết những thí sinh này.

### **6.3. Xét trúng tuyển đợt 2:**

Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo chỉ tiêu đợt 2, nhà trường nhận hồ sơ, tổ chức xét tuyển đảm bảo nguyên tắc như mục 6.2.2 Phần I của Kế hoạch này.

Sau khi có thông báo điểm sàn, điểm chuẩn hoặc danh sách dự kiến trúng tuyển đợt 2, nhà trường họp Hội đồng tuyển sinh để xét trúng tuyển và duyệt với Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

### **7. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên và cộng điểm khuyến khích:**

Thực hiện theo Điều 14 Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo

dục và Đào tạo.

### **8. Kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục phổ thông**

**a. Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc:** Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh), Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng và an ninh; tham gia các hoạt động giáo dục bắt buộc: Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương;

**b. Tổ hợp môn học lựa chọn: Học sinh lựa chọn một trong các tổ hợp sau:**

- Tổ hợp KHTN (Lý - Hóa - Sinh - Tin), chuyên đề học tập Toán - Lý - Hoá: 03 lớp (132 HS).

- Tổ hợp KHXH gồm 5 lớp, trong đó:

+ Lý - Địa - GDKT&PL - Tin, chuyên đề học tập Văn - Sử - GDKT&PL: 01 lớp (44 HS)

+ Lý - Địa - GDKT&PL - Công nghệ CN, chuyên đề học tập Văn-Toán-Lý: 02 lớp (88 HS)

+ Hoá - Địa - GDKT&PL - Công nghệ CN, chuyên đề học tập Văn-Sử-Địa: 02 lớp (88 HS).

Mọi thông tin xin liên hệ với đại diện Hội đồng tuyển sinh của nhà trường là cô giáo Cao Thị Nghĩa - Phó chủ tịch Hội đồng tuyển sinh, Phó Hiệu trưởng, số điện thoại: 0914779455./.

**Nơi nhận:**

- Sở GD&ĐT Ninh Bình;
- UBND phường Thiên Trường;
- Các Phó hiệu trưởng;
- HĐTS trường và các bộ phận liên quan thực hiện;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Mai Thị Lùng**

